

Tác động của Trí tuệ nhân tạo đến quy trình sản xuất tin tức và những thách thức đặt ra cho nhà báo truyền thông tại Việt Nam

ThS. ĐINH MẠNH CƯỜNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: manhcuong.tv.yb@gmail.com

Nhận ngày 25 tháng 7 năm 2025; chấp nhận đăng tháng 11 năm 2025.

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích những tác động đa chiều của Trí tuệ nhân tạo (AI) đến các khâu cốt lõi trong quy trình sản xuất tin tức tại Việt Nam, từ thu thập, xử lý thông tin, sáng tạo nội dung đến phân phối và tương tác với công chúng. Đồng thời, nhận diện và làm rõ những thách thức mang tính hệ thống mà các nhà báo truyền thông Việt Nam đang và sẽ phải đối mặt trong bối cảnh AI ngày càng thâm nhập sâu rộng vào lĩnh vực báo chí - truyền thông. Bài viết chỉ ra AI mang lại nhiều cơ hội tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao hiệu quả và tiếp cận độc giả, nhưng đồng thời đặt ra các thách thức lớn về: (1) Nguy cơ gia tăng thông tin sai lệch, deepfakes và yêu cầu xác minh thông tin phức tạp hơn; (2) Thay đổi vai trò, kỹ năng cần thiết của nhà báo (từ người trực tiếp sản xuất sang người giám sát, biên tập, kiểm định AI); (3) Vấn đề đạo đức, trách nhiệm pháp lý trong sử dụng AI; (4) An ninh, an toàn dữ liệu và nguy cơ bị tấn công mạng nhắm vào các hệ thống AI của tòa soạn; và (5) Áp lực cạnh tranh và nguy cơ suy giảm vai trò của nhà báo truyền thông nếu không kịp thời thích ứng. Bài viết đề xuất một số giải pháp và khuyến nghị nhằm giúp nhà báo và các cơ quan báo chí Việt Nam chủ động thích ứng và phát triển bền vững trong kỷ nguyên AI.

Từ khóa: trí tuệ nhân tạo; sản xuất tin tức; nhà báo truyền thông; an ninh truyền thông.

Abstract: This article analyzes the multifaceted impacts of Artificial Intelligence (AI) on key stages of the news production process in Vietnam from information gathering, processing to content creation, distribution, and audience interaction. It also identifies and clarifies systemic challenges that Vietnamese traditional journalists are and will be facing as AI becomes increasingly integrated into journalism and media practices. While AI offers significant opportunities to optimize workflows, enhance efficiency, and expand audience reach, it also presents major challenges, including: (1) the rise of misinformation, deepfakes, and complex verification demands; (2) shifts in journalists' roles and required skills (from content producers to AI supervisors, editors, and verifiers); (3) ethical and legal accountability in AI use; (4) data security and the risk of cyberattacks targeting newsroom AI systems; and (5) competitive pressure and the potential decline of traditional journalism if adaptation is delayed. The article proposes several solutions and recommendations to help journalists and media organizations in Vietnam proactively adapt and achieve sustainable development in the AI era.

Keywords: artificial intelligence; news production; traditional journalists; media security.

1. Trí tuệ nhân tạo và sự thay đổi trong quy trình sản xuất tin tức

1.1. Khái niệm cơ bản về Trí tuệ nhân tạo và các ứng dụng tiềm năng trong báo chí

Trí tuệ nhân tạo, theo định nghĩa của Russell và Norvig (2020), là một nhánh của khoa học máy tính chuyên nghiên cứu và phát triển các hệ thống có khả năng mô phỏng các chức năng nhận thức của con người, bao gồm học tập, lập luận, giải quyết vấn đề,

nhận dạng và tương tác. Nguyễn Thị Trường Giang (2022) cũng nhấn mạnh rằng AI là "trí tuệ được biểu diễn bởi bất cứ một hệ thống nhân tạo nào... liên quan đến cách cư xử, sự học hỏi và khả năng thích ứng thông minh của máy móc"⁽¹⁾. Trong phổ rộng của AI, các kỹ thuật như học máy (Machine Learning - ML) và học sâu (Deep Learning - DL) đóng vai trò trung tâm. Học máy cho phép các thuật toán tự cải thiện hiệu suất thông qua kinh nghiệm từ dữ liệu mà không cần sự can

thiết lập trình trực tiếp cho từng trường hợp cụ thể. Học sâu, một tập hợp con của học máy, sử dụng các cấu trúc mạng nơ-ron nhân tạo phức tạp với nhiều lớp ẩn để giải quyết các bài toán đòi hỏi mức độ trừu tượng cao, đặc biệt trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên, nhận dạng hình ảnh và âm thanh. Sự trỗi dậy mạnh mẽ của AI tạo sinh (Generative AI), với các mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs) như GPT-4 của OpenAI (2023)⁽²⁾ làm ví dụ điển hình, đã mang lại khả năng tạo ra nội dung mới, từ văn bản, hình ảnh đến mã nguồn, với chất lượng và tính sáng tạo đáng kinh ngạc, hứa hẹn những ứng dụng mang tính biến đổi trong ngành báo chí.

Tiềm năng ứng dụng của AI trong các công đoạn của quy trình sản xuất tin tức là rất lớn và đa dạng. Trong khâu thu thập thông tin, AI có thể tự động hóa việc rà quét và tổng hợp dữ liệu từ hàng loạt nguồn trực tuyến, bao gồm các trang tin, ấn phẩm khoa học, báo cáo của các tổ chức và diễn biến trên các nền tảng mạng xã hội. Các công cụ "social listening" dựa trên AI cho phép các tòa soạn theo dõi và phân tích các cuộc hội thoại công cộng theo thời gian thực, giúp nhận diện sớm các chủ đề đang nổi, các xu hướng dư luận và thậm chí là các nguồn tin sơ cấp tiềm năng⁽³⁾.

1.2. Thực trạng ứng dụng AI trong quy trình sản xuất tin tức tại Việt Nam: Cơ hội và bước đầu triển khai

Tại Việt Nam, quá trình tích hợp Trí tuệ nhân tạo vào ngành báo chí - truyền thông đang diễn ra với những bước đi thận trọng nhưng đầy triển vọng. Mặc dù chưa có sự bùng nổ ứng dụng trên diện rộng, một số cơ quan báo chí tiên phong đã bắt đầu khám phá và triển khai các giải pháp AI trong một số phân đoạn của quy trình sản xuất tin tức. Các ứng dụng ban đầu thường tập trung vào việc tự động hóa các tác vụ như chuyển đổi văn bản thành giọng nói (text-to-speech) để tạo bản tin audio, sử dụng thuật toán để phân tích hành vi người đọc nhằm tối ưu hóa việc hiển thị nội dung và quảng cáo, hoặc triển khai các chatbot cơ bản để cải thiện khả năng tương tác với độc giả trên các nền tảng số⁽⁴⁾. Đáng chú ý, Thông tấn xã Việt Nam đã thể hiện vai trò dẫn dắt trong việc nghiên cứu và đưa AI vào quy trình sản xuất các sản phẩm thông tấn đa phương tiện, nhằm nâng cao chất lượng và tốc độ cung cấp thông tin⁽⁵⁾.

Những lợi ích ban đầu từ việc ứng dụng AI trong hoạt động báo chí tại Việt Nam đã dần được ghi nhận.

Trước hết, đó là sự gia tăng rõ rệt về năng suất và hiệu quả công việc. Việc tự động hóa các công đoạn tốn nhiều thời gian và công sức như tổng hợp dữ liệu hay tạo các bản tin cơ bản giúp giải phóng nguồn lực nhà báo, cho phép họ đầu tư nhiều hơn vào các hoạt động mang tính chiều sâu như điều tra, phân tích chuyên đề và sáng tạo các tác phẩm báo chí chất lượng cao. Về mặt kinh tế, trong dài hạn, việc ứng dụng AI có thể góp phần giảm thiểu chi phí vận hành và nhân sự, một yếu tố có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh nhiều cơ quan báo chí đang đối mặt với áp lực tài chính.

Tuy nhiên, con đường tích hợp AI vào ngành báo chí Việt Nam không hoàn toàn thuận lợi mà vấp phải nhiều rào cản và thách thức đáng kể. Rào cản lớn nhất có lẽ là chi phí đầu tư ban đầu. Việc xây dựng một hệ thống AI nội bộ hoặc mua bản quyền các giải pháp AI tiên tiến từ các nhà cung cấp nước ngoài đòi hỏi một nguồn lực tài chính không nhỏ, vượt quá khả năng của nhiều cơ quan báo chí, đặc biệt là các đơn vị có quy mô nhỏ hoặc hoạt động trong điều kiện kinh tế khó khăn. Song song đó, sự thiếu hụt nhân lực chất lượng cao, những người vừa có chuyên môn báo chí vững vàng vừa am hiểu sâu sắc về công nghệ AI và khoa học dữ liệu, cũng là một trở ngại lớn. Việc vận hành, tùy chỉnh và khai thác tối đa tiềm năng của các hệ thống AI phức tạp đòi hỏi một đội ngũ chuyên gia mà thị trường lao động Việt Nam hiện tại chưa đáp ứng đủ⁽⁶⁾.

Các vấn đề liên quan đến bản quyền và đạo đức nghề nghiệp cũng là những yếu tố cần được cân nhắc kỹ lưỡng. Khi AI tự học từ một lượng lớn dữ liệu thu thập từ nhiều nguồn và sau đó tạo ra nội dung mới, câu hỏi về quyền sở hữu trí tuệ đối với cả dữ liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra trở nên vô cùng phức tạp. Hơn nữa, nguy cơ AI tái tạo hoặc thậm chí khuếch đại các thành kiến xã hội tiềm ẩn trong dữ liệu huấn luyện, hoặc tạo ra thông tin sai lệch, gây tổn hại đến cá nhân và tổ chức, đặt ra những yêu cầu nghiêm ngặt về kiểm soát đạo đức và trách nhiệm⁽⁷⁾. Cuối cùng, không thể bỏ qua những lo ngại về an ninh thông tin. Việc tích hợp các nền tảng AI, đặc biệt là các dịch vụ dựa trên đám mây hoặc từ các nhà cung cấp bên thứ ba, vào hạ tầng công nghệ thông tin của các tòa soạn có thể tạo ra những lỗ hổng bảo mật mới. Điều này làm tăng nguy cơ bị tấn công mạng, rò rỉ dữ liệu nhạy cảm của tòa soạn, thông tin nguồn hoặc dữ liệu cá nhân của độc giả, như đã được cảnh báo trong nhiều báo cáo về an ninh mạng⁽⁸⁾.

Như vậy, có thể khẳng định Trí tuệ nhân tạo đang mang lại những cơ hội to lớn để tái cấu trúc và nâng cao hiệu quả quy trình sản xuất tin tức. Tuy nhiên, để ngành báo chí Việt Nam có thể tận dụng thành công những cơ hội này và giảm thiểu các rủi ro đi kèm, cần có một chiến lược tiếp cận toàn diện, bao gồm việc đầu tư thích đáng vào công nghệ và nhân lực, xây dựng một hành lang pháp lý và các chuẩn mực đạo đức rõ ràng, đồng thời không ngừng nâng cao nhận thức và năng lực về an ninh thông tin trong kỷ nguyên số.

2. Những thách thức đối với nhà báo truyền thông Việt Nam trong bối cảnh AI phát triển

2.1. Thách thức về tính xác thực và nguy cơ thông tin sai lệch do AI tạo ra

Một trong những thách thức cấp bách và đáng lo ngại nhất mà AI mang lại cho báo chí là sự gia tăng đột biến của thông tin sai lệch, bao gồm tin giả (fake news), nội dung deepfake (các sản phẩm âm thanh, hình ảnh, video giả mạo được tạo ra bởi AI với độ chân thực cao), và các dạng nội dung tổng hợp khác được tạo ra với chủ đích xấu. Các báo cáo gần đây về tình hình an ninh mạng tại Việt Nam đã liên tục cảnh báo về sự tinh vi và quy mô ngày càng lớn của các chiến dịch lừa đảo, giả mạo thông tin⁽⁹⁾ AI tạo sinh, với khả năng sản xuất hàng loạt nội dung một cách nhanh chóng và chi phí thấp, đang trở thành công cụ đắc lực cho các tác nhân xấu trong việc tạo dựng và lan truyền những thông tin sai lệch này. Các sản phẩm do AI tạo ra không chỉ đa dạng về hình thức mà còn ngày càng khó phân biệt với nội dung do con người tạo ra, gây ra những khó khăn chưa từng có cho công tác kiểm chứng⁽¹⁰⁾.

Hệ quả trực tiếp là quy trình kiểm chứng nguồn tin và xác thực nội dung của nhà báo trở nên phức tạp và tốn kém hơn bao giờ hết. Nếu trước đây, việc kiểm tra chéo thông tin từ nhiều nguồn, xác minh danh tính người cung cấp tin, hay phân tích tính logic của một văn bản là những kỹ năng cốt lõi, thì nay, nhà báo còn phải đối mặt với việc thẩm định những sản phẩm đa phương tiện có thể đã bị AI can thiệp một cách tinh vi. Gợi ý chủ đề hội thảo về "AI và tương lai của việc kiểm duyệt thông tin" cũng đã phản ánh mối quan tâm sâu sắc về vấn đề này. Khả năng của AI trong việc tạo ra các bằng chứng giả mạo, từ hình ảnh đến video, đặt ra yêu cầu nhà báo phải được trang bị những công cụ kỹ thuật và kiến thức chuyên môn mới để phát hiện sự giả mạo. Áp lực duy trì uy tín và niềm tin của công chúng

trong một môi trường thông tin nhiễu loạn như vậy trở thành một gánh nặng thường trực đối với các nhà báo và cơ quan báo chí chân chính⁽¹¹⁾.

2.2. Thách thức về vai trò, kỹ năng và việc làm của nhà báo truyền thông

Sự tham gia của AI vào quy trình sản xuất tin tức tất yếu dẫn đến sự dịch chuyển trong vai trò truyền thông của nhà báo. Thay vì là người trực tiếp thực hiện toàn bộ các công đoạn từ thu thập, viết, biên tập đến xuất bản, nhà báo ngày càng có xu hướng trở thành người giám sát, người kiểm định chất lượng, người biên tập cuối cùng cho các sản phẩm do AI hỗ trợ hoặc tạo ra⁽¹²⁾. Vai trò "người gác cổng" (gatekeeper) của nhà báo không mất đi, nhưng nội hàm và phương thức thực hiện sẽ thay đổi, đòi hỏi sự tương tác và làm chủ công nghệ AI.

Một hệ lụy không thể tránh khỏi là nguy cơ suy giảm việc làm ở một số vị trí nghiệp vụ có tính chất lặp đi lặp lại hoặc dễ tự động hóa, ví dụ như viết các bản tin ngắn dựa trên dữ liệu có sẵn, tổng hợp thông tin cơ bản, hay một phần công việc biên tập sơ bộ. Điều này tạo ra áp lực lớn đối với những nhà báo không kịp thời cập nhật kiến thức và kỹ năng mới. Áp lực học hỏi và thích ứng liên tục trong một môi trường công nghệ biến đổi nhanh chóng trở thành một yêu cầu sống còn để duy trì vị thế và sự phát triển nghề nghiệp.

2.3. Thách thức về đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm pháp lý

Việc ứng dụng AI trong báo chí làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp liên quan đến đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm pháp lý. Một trong những vấn đề nổi cộm là bản quyền đối với các sản phẩm báo chí do AI tạo ra hoàn toàn hoặc có sự hỗ trợ đáng kể của AI. Câu hỏi về việc ai là tác giả, ai sở hữu quyền trí tuệ đối với những tác phẩm này vẫn chưa có câu trả lời rõ ràng và thống nhất trên phạm vi toàn cầu, đặt ra những thách thức cho việc bảo vệ quyền lợi của cả nhà báo, tòa soạn và nhà phát triển AI.

Bên cạnh đó, trách nhiệm pháp lý khi AI tạo ra thông tin sai lệch, vi phạm pháp luật, hoặc gây tổn hại đến danh dự, uy tín của cá nhân, tổ chức cũng là một vấn đề nan giải. Việc xác định chủ thể chịu trách nhiệm - nhà báo sử dụng công cụ, tòa soạn xuất bản, hay công ty phát triển thuật toán AI - đòi hỏi một khung pháp lý rõ ràng và phù hợp với đặc thù của công nghệ này. Nguy cơ AI vô tình tái tạo hoặc thậm chí khuếch đại

các định kiến xã hội (về giới tính, chủng tộc, tôn giáo, v.v.) vốn có trong lượng lớn dữ liệu mà nó được huấn luyện cũng là một mối lo ngại đạo đức nghiêm trọng, có thể dẫn đến việc sản xuất các nội dung thiếu công bằng và khách quan. Do đó, việc đảm bảo tính minh bạch trong quy trình sử dụng AI để sản xuất tin tức, ví dụ như việc công khai cho độc giả biết khi nào một bài viết được tạo ra hoặc hỗ trợ bởi AI, là một yêu cầu đạo đức quan trọng, như đã được gợi ý trong chủ đề hội thảo về [Đạo đức trong việc sử dụng trí tuệ nhân tạo trong báo chí].

2.4. Thách thức về an ninh, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu

Sự phụ thuộc ngày càng tăng vào các hệ thống AI cũng đồng nghĩa với việc các cơ quan báo chí phải đối mặt với những nguy cơ mới về an ninh, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu. Một trong những rủi ro hàng đầu là nguy cơ lộ lọt dữ liệu nhạy cảm. Khi các công cụ AI, đặc biệt là những dịch vụ dựa trên nền tảng đám mây hoặc được cung cấp bởi các bên thứ ba, được sử dụng để xử lý thông tin nguồn, dữ liệu nội bộ của tòa soạn, hoặc thông tin cá nhân của độc giả, nguy cơ những dữ liệu này bị truy cập trái phép, đánh cắp hoặc sử dụng sai mục đích sẽ gia tăng đáng kể. Giáo trình An ninh Truyền thông⁽¹³⁾ đã cảnh báo về rủi ro từ việc sử dụng phần mềm không rõ nguồn gốc, và các báo cáo.

3. Giải pháp và khuyến nghị nhằm nâng cao năng lực cho nhà báo truyền thông Việt Nam trong kỷ nguyên AI

3.1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức hội nghề nghiệp

Trước hết, việc xây dựng và hoàn thiện một hành lang pháp lý cùng các quy tắc đạo đức chuyên biệt cho việc ứng dụng AI trong báo chí là yêu cầu mang tính nền tảng. Hiện tại, khung pháp lý hiện hành có thể chưa bao quát hết các tình huống phức tạp phát sinh từ việc AI tham gia vào quá trình sản xuất và phân phối tin tức, từ vấn đề bản quyền đối với nội dung do AI tạo ra, trách nhiệm pháp lý khi AI gây ra sai sót hoặc tổn hại, đến việc bảo vệ dữ liệu cá nhân và ngăn chặn sự thiên vị của thuật toán. Tham chiếu các biện pháp bảo đảm an ninh truyền thông được đề cập trong Giáo trình An ninh Truyền Thông, việc bổ sung các quy định cụ thể, rõ ràng, có tính dự báo cao sẽ tạo cơ sở cho các cơ quan báo chí triển khai AI một cách tự tin và có trách nhiệm,

đồng thời bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công chúng và các chủ thể liên quan. Các quy tắc đạo đức nghề nghiệp cũng cần được cập nhật để định hướng cho nhà báo trong việc sử dụng AI một cách minh bạch, công bằng và phục vụ lợi ích xã hội.

Thứ hai, tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về AI và an ninh mạng cho đội ngũ nhà báo là một nhiệm vụ cấp thiết. Sự thiếu hụt nhân lực am hiểu cả về nghiệp vụ báo chí lẫn công nghệ AI là một rào cản lớn. Các cơ quan quản lý và tổ chức hội nghề nghiệp cần tiên phong trong việc thiết kế và triển khai các khóa học, hội thảo, chương trình tập huấn đa dạng, từ kiến thức cơ bản về AI, các ứng dụng của AI trong báo chí, đến các kỹ năng làm việc với dữ liệu, phân tích thông tin do AI cung cấp, và đặc biệt là các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin khi sử dụng các công cụ AI. Việc này không chỉ giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của nhà báo Việt Nam mà còn góp phần xây dựng một lực lượng lao động báo chí sẵn sàng cho tương lai số.

Thứ ba, cần thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các công cụ AI [Made in Vietnam], đảm bảo tính an toàn, bảo mật và phù hợp với đặc thù văn hóa, ngôn ngữ cũng như yêu cầu của báo chí Việt Nam. Việc phụ thuộc hoàn toàn vào các giải pháp AI từ nước ngoài có thể tiềm ẩn những rủi ro về an ninh dữ liệu và chủ quyền công nghệ. Do đó, nhà nước cần có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ trong nước, các viện nghiên cứu và trường đại học đầu tư vào việc phát triển các nền tảng AI chuyên biệt cho ngành báo chí, ưu tiên các giải pháp mã nguồn mở có khả năng tùy biến cao và được kiểm định chặt chẽ về an toàn thông tin.

Cuối cùng, tăng cường hợp tác quốc tế để học hỏi kinh nghiệm và cập nhật các xu hướng mới nhất về AI trong báo chí là một hướng đi quan trọng. AI là một lĩnh vực mang tính toàn cầu, phát triển với tốc độ chóng mặt. Việc chủ động tham gia vào các diễn đàn quốc tế, trao đổi kinh nghiệm với các tổ chức báo chí và các nhà nghiên cứu hàng đầu thế giới sẽ giúp Việt Nam nhanh chóng tiếp cận những tri thức mới, những mô hình ứng dụng AI thành công cũng như những giải pháp hiệu quả để đối phó với các thách thức chung.

3.2. Đối với các cơ quan báo chí, truyền thông

Một yêu cầu tiên quyết là xây dựng chiến lược ứng dụng AI rõ ràng, có lộ trình cụ thể, và phải luôn gắn

liên với mục tiêu đảm bảo an ninh thông tin. Chiến lược này cần xác định rõ các lĩnh vực ưu tiên ứng dụng AI, mục tiêu kỳ vọng, nguồn lực cần thiết, các chỉ số đo lường hiệu quả, và quan trọng nhất là các biện pháp kiểm soát rủi ro, đặc biệt là rủi ro về an ninh dữ liệu và thông tin sai lệch. Việc triển khai AI không nên là một phong trào tự phát mà phải là một quá trình có kế hoạch, được đánh giá và điều chỉnh liên tục.

Đi liền với chiến lược là việc đầu tư thích đáng vào hạ tầng công nghệ và các giải pháp bảo mật chuyên biệt cho các hệ thống AI. Điều này bao gồm việc nâng cấp phần cứng, phần mềm, đảm bảo băng thông mạng, và triển khai các lớp bảo vệ an ninh mạng đa tầng để chống lại các nguy cơ tấn công từ bên ngoài, như tấn công từ chối dịch vụ (DDoS), mã độc tống tiền (ransomware), hay các hành vi đánh cắp dữ liệu huấn luyện AI⁽¹⁴⁾. Các quy trình sao lưu và phục hồi dữ liệu cũng cần được thiết lập và kiểm tra thường xuyên.

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nội bộ là yếu tố sống còn. Các cơ quan báo chí cần chủ động tổ chức các chương trình nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cần thiết về AI cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên. Tham chiếu các yêu cầu về trách nhiệm của cơ quan báo chí trong Giáo trình An ninh Truyền Thông⁽¹⁵⁾, việc đào tạo này không chỉ dừng ở kỹ năng sử dụng công cụ mà còn phải bao gồm cả kiến thức về đạo đức AI, các quy định pháp lý liên quan và các biện pháp tự bảo vệ trước các nguy cơ an ninh mạng.

3.3. Đối với cá nhân nhà báo

Nâng cao ý thức về đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội khi sử dụng AI là một yêu cầu mang tính bắt buộc. Tham chiếu trách nhiệm của nhà báo trong Giáo trình An ninh Truyền Thông, nhà báo phải đảm bảo rằng việc sử dụng AI không dẫn đến việc tạo ra hoặc lan truyền thông tin sai lệch, không vi phạm quyền riêng tư, không gây tổn hại đến cá nhân hay tổ chức, và không làm suy giảm các chuẩn mực đạo đức của nghề.

Một chiến lược quan trọng khác là tập trung tăng cường và phát triển những kỹ năng mà AI khó có thể thay thế hoặc sao chép hoàn toàn. Đó là khả năng thực hiện các cuộc điều tra báo chí chuyên sâu, đòi hỏi sự kiên trì, nhạy bén và các mối quan hệ phức tạp; năng lực phân tích các vấn đề xã hội một cách đa chiều, sâu sắc với những góc nhìn độc đáo; kỹ năng kể chuyện sáng tạo, chạm đến cảm xúc và tạo sự kết nối với công

chúng; và đặc biệt là khả năng thấu hiểu, đồng cảm và tương tác trực tiếp với con người, với các nguồn tin.

Nghiên cứu đã phân tích và chỉ rõ, AI tác động mạnh mẽ đến từng khâu nghiệp vụ, đồng thời làm gia tăng nguy cơ thông tin sai lệch với sự xuất hiện của tin giả, deepfakes ngày càng tinh vi, đòi hỏi năng lực kiểm chứng và tư duy phản biện cao hơn từ nhà báo. Bên cạnh đó, sự thay đổi vai trò, yêu cầu về kỹ năng mới, những vấn đề phức tạp về đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm pháp lý, an ninh dữ liệu và áp lực cạnh tranh gay gắt là những rào cản không thể xem nhẹ.

Để nhà báo truyền thông Việt Nam có thể tự tin làm chủ công nghệ, phát huy vai trò và duy trì bản sắc trong kỷ nguyên số, cần có một chiến lược tiếp cận đa chiều và đồng bộ. Điều này bao gồm việc hoàn thiện hành lang pháp lý và quy tắc đạo đức từ các cơ quan quản lý, sự đầu tư chiến lược vào công nghệ và con người từ các cơ quan báo chí, và quan trọng nhất là sự chủ động học hỏi, thích ứng không ngừng của mỗi cá nhân nhà báo. Chỉ khi đó, báo chí Việt Nam mới có thể khai thác hiệu quả sức mạnh của AI, vượt qua thách thức để tiếp tục thực hiện sứ mệnh phụng sự công chúng và đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội./.

(1), (7) Diakopoulos, N., (2019), *Automating the News: How Algorithms Are Rewriting the Media*. Harvard University Press, tr. 47.

(2), (10) Floridi, L., (2019), *What the near future of Artificial Intelligence could be*. *Philosophy & Technology*, 32(1), 1-15.

(3) Broussard, M., (2018), *Artificial Unintelligence: How Computers Misunderstand the World*. MIT Press.

(4) Russell, S. J., & Norvig, P., (2020), *Artificial Intelligence: A Modern Approach (4th ed.)*. Pearson.

(5) Thuman, N., Dörr, K., & Kunert, J., (2017), *When reporters get hands-on with AI: Experiments in automating data-driven news stories and the implications for journalistic roles and work practices*. *Digital Journalism*, 5(10), 1241-1259.

(6) Van Dalen, A., (2012), *The algorithms behind the headlines: How machine-written news redefines the core skills of human journalists*. *Journalism Practice*, 6(5-6), 648-658.

(8), (14), (15) Nguyễn Thị Trường Giang chủ biên, (2022), *Giáo trình An ninh Truyền thông*. Nxb. CTQG Sự thật, H.

(9) Viettel Threat Intelligence, (2024), *Tình hình nguy cơ ATTT tại Việt Nam năm 2024*.

(11) Ireton, C., & Posetti, J., (2018), *Journalism, 'Fake News' & Disinformation: Handbook for Journalism Education and Training*. UNESCO.

(12) Carlson, M., (2015), *The Robotic Reporter: Automated journalism and the redefinition of print journalists' roles*. *Digital Journalism*, 3(3), 416-431.

(13) OpenAI, (2023), *GPT-4 Technical Report*. arXiv.